Cho mảng  $A = \{2, 2, 5, 3, 0, 6, 8, 5, 1\}$  gồm N = 9 phần tử

0	1	2	3	4	5	6	7	8
2	2	5	3	0	6	8	5	1

#### Ví dụ 1:

# Sử dụng thuật toán **tìm kiếm tuyến tính** để kiểm tra X = 3 có trong mảng hay không?

Bước 1: Kiểm tra tại vị trí i = 0 trong mảng A có  $A[0] = 2 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 2

Bước 2: Kiểm tra tại vị trí i = 1 trong mảng A có  $A[1] = 2 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 3

Bước 3: Kiểm tra tại vị trí i = 2 trong mảng A có A[2] =  $5 \neq X \Rightarrow$  chuyển qua bước 4

Bước 4: Kiểm tra tại vị trí i = 3 trong mảng A có A[3] = 3 = X

 $\rightarrow$  Thuật toán dừng vì đã tìm thấy X trong mảng A tại vị trí i = 3

### Ví du 2:

## Sử dụng thuật toán **tìm kiếm tuyến tính** để kiểm tra X = 7 có trong mảng hay không?

Bước 1: Kiểm tra tại vị trí i = 0 trong mảng A có A[0] =  $2 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 2

Bước 2: Kiểm tra tại vị trí i = 1 trong mảng A có A[1] =  $2 \neq X \Rightarrow$  chuyển qua bước 3

Bước 3: Kiểm tra tại vị trí i = 2 trong mảng A có A[2] =  $5 \neq X \Rightarrow$  chuyển qua bước 4

Bước 4: Kiểm tra tại vị trí i = 3 trong mảng A có A[3] =  $3 \neq X \Rightarrow$  chuyển qua bước 5

Bước 5: Kiểm tra tại vị trí i = 4 trong mảng A có  $A[4] = 0 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 6

Bước 6: Kiểm tra tại vị trí i = 5 trong mảng A có A[5] =  $6 \neq X \Rightarrow$  chuyển qua bước 7

Bước 7: Kiểm tra tại vị trí i = 6 trong mảng A có A[6] =  $8 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 8

Bước 8: Kiểm tra tại vị trí i = 7 trong mảng A có A[7] =  $5 \neq X \Rightarrow$  chuyển qua bước 9

Bước 9: Kiểm tra tại vị trí i = 8 trong mảng A có  $A[8] = 1 \neq X \rightarrow dừng$ 

o Thuật toán dừng vì vượt quá số lượng phần tử trong mảng và kết luận KHÔNG tìm thấy X trong mảng A

Cho mảng  $A = \{2, 2, 5, 3, 0, 6, 8, 5, 1\}$  gồm N = 9 phần tử

0	1	2	3	4	5	6	7	8
2	2	5	3	0	6	8	5	1

### Ví dụ 1:

Sử dụng thuật toán **tìm kiếm tuyến tính** (cải tiến) để kiểm tra X = 3 có trong mảng hay không? Thêm X vào phần tử thứ 9 trong mảng  $A \rightarrow A/9/=X=3$ 

Bước 1: Kiểm tra tại vị trí i = 0 trong mảng A có  $A[0] = 2 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 2

Bước 2: Kiểm tra tại vị trí i = 1 trong mảng A có  $A[1] = 2 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 3

Bước 3: Kiểm tra tại vị trí i = 2 trong mảng A có A[2] =  $5 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 4

Bước 4: Kiểm tra tại vị trí i = 3 trong mảng A có A[3] = 3 = X

→ Thuật toán dừng vì đã tìm thấy X trong mảng A tại vị trí i = 3

### Ví dụ 2:

Sử dụng thuật toán **tìm kiếm tuyến tính** (cải tiến) để kiểm tra X = 7 có trong mảng hay không? Thêm X vào phần tử thứ 9 trong mảng  $A \rightarrow A/9/=X=7$ 

Bước 1: Kiểm tra tại vị trí i = 0 trong mảng A có  $A[0] = 2 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 2

Bước 2: Kiểm tra tại vị trí i = 1 trong mảng A có  $A[1] = 2 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 3

Bước 3: Kiểm tra tại vị trí i = 2 trong mảng A có A[2] =  $5 \neq X \Rightarrow$  chuyển qua bước 4

Bước 4: Kiểm tra tại vị trí i = 3 trong mảng A có A[3] =  $3 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 5

Bước 5: Kiểm tra tại vị trí i = 4 trong mảng A có A[4] =  $0 \neq X \Rightarrow$  chuyển qua bước 6

Bước 6: Kiểm tra tại vị trí i = 5 trong mảng A có  $A[5] = 6 \neq X \Rightarrow$  chuyển qua bước 7

Bước 7: Kiểm tra tại vị trí i = 6 trong mảng A có  $A[6] = 8 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 8

Bước 8: Kiểm tra tại vị trí i = 7 trong mảng A có A[7] =  $5 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 9

Bước 9: Kiểm tra tại vị trí i = 8 trong mảng A có  $A[8] = 1 \neq X \rightarrow$  chuyển qua bước 10

Bước 10: Kiểm tra tại vị trí i = 9 trong mảng A có A[9] = 7 = X

 $\rightarrow$  Thuật toán dừng và kết luận KHÔNG tìm thấy X trong mảng A vì vị trí tìm thấy là vị trí thêm vào (vị trí của phần tử cầm canh)

Cho mảng  $A = \{0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 8, 9\}$  gồm N = 9 phần tử

L=0	1	2	R=M-1=3	M=4	L=M+1=5	6	7	R=8
0	1	2	3	4	5	6	8	9

### Ví dụ 1:

Sử dụng thuật toán **tìm kiếm nhị phân** để kiểm tra X = 3 có trong mảng hay không?

Bước 1: Kiểm tra tại vị trí left=0 và right=8 thì mid=(left+right)/2=4

 $\rightarrow$  A[mid]=A[4]=4 > X  $\rightarrow$  right=mid-1=3  $\rightarrow$  chuyển qua bước 2

Bước 2: Kiểm tra tại vị trí left=0 và right=3 thì mid=(left+right)/2=1

 $\rightarrow$  A[mid]=A[1]=1 < X  $\rightarrow$  left=mid+1=2  $\rightarrow$  chuyển qua bước 3

Bước 3: Kiểm tra tại vị trí left=2 và right=3 thì mid=(left+right)/2=2

→ A[mid]=A[2]=2 < X → left=mid+1=3 → chuyển qua bước 4

Bước 4: Kiểm tra tại vị trí left=3 và right=3 thì mid=(left+right)/2=3

 $\rightarrow$  A[mid]=A[3]=3 = X

→ Thuật toán dừng và kết luận đã tìm thấy X trong mảng A

#### Ví du 2:

Sử dụng thuật toán **tìm kiếm nhị phân** để kiểm tra X = 7 có trong mảng hay không?

Bước 1: Kiểm tra tại vị trí left=0 và right=8 thì mid=(left+right)/2=4

 $\rightarrow$  A[mid]=A[4]=4 < X  $\rightarrow$  left=mid+1=5  $\rightarrow$  chuyển qua bước 2

Bước 2: Kiểm tra tại vị trí left=5 và right=8 thì mid=(left+right)/2=6

 $\rightarrow$  A[mid]=A[6]=6 < X  $\rightarrow$  left=mid+1=7  $\rightarrow$  chuyển qua bước 3

Bước 3: Kiểm tra tại vị trí left=7 và right=8 thì mid=(left+right)/2=7

 $\rightarrow$  A[mid]=A[7]=8 > X  $\rightarrow$  right=mid-1=6

ightarrow Thuật toán dừng vì left > right và kết luận không tìm thấy X trong mảng A

# Cho mảng 1 chiều số nguyên A gồm N phần tử

1. Hãy khởi tạo các giá trị cho mảng A như sau:

$$N=9 \text{ và } A=\{ \dots \}$$

- 2. Nhập 1 giá trị X bất kỳ thuộc kiểu số nguyên. Hãy viết hàm tìm kiếm bằng thuật toán tìm kiếm tuyến tính theo các yêu cầu sau:
  - 2.1. Cho biết X có trong mảng A hay không?
  - 2.2. Cho biết X có trong mảng A hay không? Nếu có thì xuất ra vị trí đầu tiên tìm thấy X.
  - 2.3. Cho biết X có trong mảng A hay không? Nếu có thì xuất ra tất cả vị trí tìm thấy X.
- 3. Nhập 1 giá trị X bất kỳ thuộc kiểu số nguyên. Hãy viết hàm tìm kiếm bằng thuật toán tìm kiếm nhị phân theo các yêu cầu sau:
  - 2.1. Cho biết X có trong mảng A hay không?
  - 2.2. Cho biết X có trong mảng A hay không? Nếu có thì xuất ra vị trí tìm thấy X.

## Thuật toán tìm kiếm

- Tên thuật toán: TV, TA
- Ý tưởng, độ phức tạp thuật toán
- Thuật toán: Input / output và các bước của thuật toán
- Code trên mảng 1 chiều gồm n phần tử hoặc dslk
- Quá trình chạy từng bước của thuật toán